

Số: 190/2022/QĐST-HNGĐ

Phú Xuyên, ngày 27 tháng 7 năm 2022.

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân & gia đình thụ lý số 88/2022/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 4 năm 2022 về việc Tranh chấp ly hôn giữa:

*Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Hữu N – sinh năm 1969

HKTT: Thôn Q, xã T, huyện P, TP Hà Nội.

*Bị đơn:* Chị Phạm Thị T – sinh năm 1970

HKTT và chỗ ở: Thôn Q, xã T, huyện P, TP Hà Nội.

Căn cứ vào khoản 4 điều 210; các điều 211, 212, 213 và 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 51, 55, 57, 59 Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2022 về việc các đương sự thật sự tự nguyện ly hôn và đã thỏa thuận được với nhau giải quyết toàn bộ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 88/2022/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 4 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Anh Nguyễn Hữu N và chị Phạm Thị T.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

+ **Về con chung:** Vợ chồng anh N, chị T có 01 con chung là Nguyễn Yến Th, sinh ngày 20/01/1993 đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa xét nên Tòa không xét.

+ **Về tài sản chung của vợ chồng:** Vợ chồng có 01 ngôi nhà cấp 4, có tổng diện tích 75m<sup>2</sup> (bao gồm 02 gian phòng khách và 01 gian buồng), xây mái bằng kiên cố, tường xây gạch chỉ 24, nhà làm năm 2005. Nhà ở được làm trên diện tích đất ở 150m<sup>2</sup>, có sổ thửa 20, tờ bản đồ số 04, tại thôn Q, xã T, huyện P, TP Hà Nội; được UBND huyện Phú Xuyên cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số sê ri: CR 727585 ngày 22/10/2019 đứng tên ông Nguyễn Hữu N và bà Phạm Thị T.

Vợ chồng thỏa thuận phân chia quyền sở hữu nhà và quyền sử dụng đất ở thành 02 phần cụ thể như sau:

- Giao anh Nguyễn Hữu N được quyền sử dụng 75m<sup>2</sup> đất ở tại nửa phía nam của thửa đất số 20, tờ bản đồ số 04, tại thôn Q, xã T, huyện P, TP Hà Nội, cùng quyền sở hữu các công trình kiến trúc trên đất như: Nhà ở có diện tích 22,2m<sup>2</sup>, tường rào, sân, cổng được cắt theo ranh giới đất ở.

Đất có các bề tiếp giáp cụ thể như sau:

+ Phía Bắc giáp phần nhà đất của chị Phạm Thị T, dài 12,66m.

+ Phía Nam giáp nhà đất anh Th chị N, dài 12,66m.

+ Phía Đông giáp đường thôn, rộng 06m.

+ Phía Tây giáp đất công, rộng 06m.

Tổng diện tích đất ở là 75m<sup>2</sup>.

(Có sơ đồ kèm theo)

- Giao chị Phạm Thị T được quyền sử dụng 75m<sup>2</sup> đất ở tại nửa phía bắc của thửa đất số 20, tờ bản đồ số 04, tại thôn Q, xã T, huyện P, TP Hà Nội, cùng quyền sở hữu các công trình kiến trúc trên đất như: Nhà ở có diện tích  $(31,9 + 12,9) = 44,8\text{m}^2$ , công trình phụ, sân, tường rào được cắt theo ranh giới đất ở.

Đất có các bề tiếp giáp cụ thể như sau:

+ Phía Bắc giáp phần nhà đất của anh M, dài 12,66m.

+ Phía Nam giáp nhà đất anh N, dài 12,66m.

+ Phía Đông giáp đường thôn, rộng 06m.

+ Phía Tây giáp đất công, rộng 06m.

Tổng diện tích đất ở là 75m<sup>2</sup>.

(Có sơ đồ kèm theo)

+ **Về công nợ chung của vợ chồng:** Các bên thừa nhận không có, không yêu cầu Tòa xét nên Tòa không xét.

+ **Về án phí:** Ghi nhận việc anh Nguyễn Hữu N tự nguyện nộp cả 300.000đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm; được đối trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp tại Biên lai thu tiền số 0047801 ngày 19/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Xuyên. Anh N đã nộp đủ tiền án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo trình tự phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện Phú Xuyên, TP Hà Nội;
- UBND xã T, huyện P, TP Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**(đã ký)**

**Nguyễn Văn Quang**